**ĐỀ KIỂM TRA HKII – MÔN NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC 2022-2023**

Thời gian: 90 phút, không kể thời gian giao đề

**A. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA**

***1. Năng lực***

- Kiến thức Kiểm tra, đánh giá mức độ chuẩn kiến thức, kĩ năng được quy định trong chương trình Ngữ văn 6 kì II từ tuần 19 đến tuần 30 với mục đích đánh giá năng lực đọc hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

- Đọc hiểu văn bản

- Tạo lập văn bản (viết bài văn tự sự kết hợp miêu tả và biểu cảm).

***2. Phẩm chất***

- Chủ động, tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lý nhất.

- Tự nhận thức được các giá trị chân chính trong cuộc sống mà mỗi người cần hướng tới.

**B. HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Hình thức: Trắc nghiêm, tự luận

- Cách tổ chức kiểm tra: kiểm tra tập trung thời gian 90 phút.

**C. THIẾT LẬP MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện ngắn.** | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **I.** | **Đọc hiểu** | **Truyện ngắn** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được ngôi kể, phương thức biểu đạt,…  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của truyện.  - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện.  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Nêu được tác dụng của biện pháp tu từ, công dụng của dấu ngoặc kép trong văn bản.  - Hiểu được nghĩa của từ.  - Hiểu được nội dung của văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét về tâm trạng của nhân vật trong đoạn trích.  - Rút ra được thông điệp, ý nghĩa từ văn bản.  - Trình bày được bài học vận dụng cho bản thân từ nội dung của văn bản. | 3 TN | 5 TN | 2TL |  |
| **II** | **Viết** | Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm trong đó có kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm trước trải nghiệm được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | |  | **60** | | **40** | |

**D. BIÊN SOẠN CÁC DẠNG CÂU HỎI THEO MA TRẬN ĐỀ.**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

*Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu :*

**TIẾNG VỌNG RỪNG SÂU​**

Có một cậu bé ngỗ nghịch hay bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu thét lớn: “Tôi ghét người”. Khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu bé hoảng hốt quay về, sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu không hiểu được từ trong khu rừng lại có người ghét cậu

Người mẹ nắm tay con, đưa cậu trở lại khu rừng. Bà nói: “Giờ thì con hãy thét thật to: “Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu bé vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: “Tôi yêu người”. Lúc đó người mẹ mới giải thích cho con hiểu: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió ắt gặp bão. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”.

(Theo “Quà tặng cuộc sống”, NXB Trẻ, 2002)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 8 ( mỗi câu đúng đạt 0,5 điểm):**

**Câu 1:** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

1. **Truyện ngắn.** C. Truyện cổ tích.
2. Truyện đồng thoại. D. Truyện truyền thuyết.

**Câu 2:** Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ ba.

C. Ngôi thứ hai. D. Ngôi thứ nhất số nhiều.

**Câu 3.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản *Tiếng vọng rừng sâu* ?

A. Nghị luận. C. Miêu tả.

B. Tự sự. D. Biểu cảm.

**Câu 4.** Theo em, văn bản trên nói về nội dung gì?

A. Con người nếu cho điều gì thì sẽ nhận được điều như vậy.

B. Con người phải biết yêu thương.

C. Con người phải biết tôn trọng nhau.

D. Con người luôn thật thà trong cuộc sống.

**Câu 5.** Trong văn bản trên, lần đầu tiên vào rừng cậu bé có tâm trạng như thế nào?

A. Tức giận và hoảng hốt.

B. Lo lắng và hoảng sợ.

C. Vui vẻ và hạnh phúc.

D. Buồn bã và lo âu.

**Câu 6.** Trong văn bản trên câu văn: *“Tôi yêu người”* được lặp lại có ý nghĩa gì?

1. Mọi người hãy quan tâm đến nhau.
2. Chúng ta hãy chia sẻ với nhau mọi điều trong cuộc sống.
3. Mọi người phải nói lời tốt đẹp, yêu thương nhau.
4. Hãy quan tâm và giúp đỡ nhau.

**Câu 7:** Trong văn bản trên , người mẹ có cách dạy con như thế nào?

1. Nghiêm khắc khi con phạm lỗi.
2. Khuyên bảo nhẹ nhàng sâu sắc.
3. Yêu thương nhưng không nuông chiều.
4. Bao dung trước lỗi lầm của con.

**Câu 8:**  Trong văn bản trên, nghĩa của từ *“nức nở”* là:

A. Khóc từng cơn kéo dài.

B. Khóc không thành tiếng.

C. Khóc không thể kìm nén được.

D. Khóc nấc lên từng cơn không thể kìm nén được.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9: (1.0 điểm)** Trong văn bản trên, định luật trong cuộc sống mà người mẹ đã nói với con: “Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió ắt gặp bão. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”. Em hãy nêu ý nghĩa câu nói của người mẹ.

**Câu 10: (1.0 điểm)** Từ văn bản trên, em rút ra bài học gì về cách ứng xử với những người xung quanh trong cuộc sống.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)**

Em hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TÂN PHÚ  **TRƯỜNG THCS PHÚ LÂM** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HK II**  **(Năm học: 2022 – 2023)**  **MÔN: NGỮ VĂN 6** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | 6.0 |
| **1** | A | 0.5 |
| **2** | B | 0.5 |
| **3** | B | 0.5 |
| **4** | A | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | C | 0.5 |
| **7** | B | 0.5 |
| **8** | D | 0.5 |
|  | 9 | Con người nếu cho đi những điều gì sẽ nhận lại được những điều như vậy, cho đi điều tốt đẹp sẽ nhận được điều tốt đẹp  Lưu ý: HS có thể có những cách diễn đạt khác nhau miễn sao hợp lý thì vẫn cho tròn điểm. | 1.0 |
|  | 10 | - Sống nhân ái, luôn bao dung và yêu thương với những người xung quanh trong cuộc sống, ta cũng sẽ nhận lại được những điều tốt đẹp nhất.  Lưu ý: HS có thể có những cách diễn đạt khác nhau miễn sao hợp lý thì vẫn cho tròn điểm | 1.0 |
| **II** | **VIẾT** | **4,0** |
| 11 | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự | 0,25 | |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề.  (Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân) | 0,25 | |
| c. Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân  HS có thể triển khai câu chuyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể phù hợp (ngôi thứ nhất).  - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ định kể.  - Giới thiệu được các nhân vật, sự kiện trong truyện: bắt đầu - diễn biến - kết thúc.  - Ý nghĩa, bài học rút ra từ câu chuyện. | 2,5 | |
| d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 | |
| e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 | |

**NGƯỜI RA ĐỀ**